

IV. QUYỀN LỢI VÀ NHIỆM VỤ CỦA HỌC SINH

- Tất cả cán bộ, nhân viên trong biên chế Nhà nước được tuyển chọn vào học thì các quyền lợi được hưởng theo chế độ hiện hành.
- Đối với học sinh thì tùy theo khả năng kinh tế của từng gia đình mà học sinh phải tự túc trong thời gian học hoặc được cấp học bỗng theo tiêu chuẩn quy định của Nhà nước.
- Trong thời gian học, học sinh theo chế độ ngoại trú (trừ ở khu Tây bắc và Việt bắc).
- Tất cả cán bộ, nhân viên, học sinh được tuyển chọn vào học đều phải chấp hành đầy đủ quy chế học tập, nội quy của trường đề ra.

V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, tất cả các văn bản tuyển sinh y tá, nữ hộ sinh trong biên chế Nhà nước của Bộ Y tế ban hành từ trước đến nay nếu trái với thông tư này đều bãi bỏ.

Hà-nội, ngày 23 tháng 6 năm 1964

Bộ trưởng Bộ Y tế
Bác sĩ PHẠM NGỌC THẠCH

THÔNG TƯ số 18-BYT-TT ngày 24-6-1964 hướng dẫn việc thành lập các trạm mắt ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Kính gửi :

Ủy ban hành chính các khu, tỉnh,
thành phố trực thuộc trung ương,
Các Sở, Ty Y tế,

Thực hiện thông tư liên Bộ Y tế — Nội vụ số 04-LB-TT ngày 24-2-1964 hướng dẫn cài tiến tổ chức cơ quan y tế địa phương, Bộ Y tế ra thông tư này hướng dẫn về việc thành lập các trạm mắt ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, một số điểm như sau :

I. NHIỆM VỤ

Trạm mắt có nhiệm vụ :

- Giúp các Sở, Ty Y tế lập các kế hoạch phòng, chống bệnh mắt hột và các bệnh mắt khác, tổ chức thực hiện các kế hoạch đó, hướng dẫn, kiểm tra và theo dõi việc thực hiện, sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm cho việc chỉ đạo phòng, chống bệnh mắt hột và các bệnh mắt khác.
- Xây dựng củng cố tổ chức mảng lưới phòng chống mắt hột và các bệnh mắt khác ở mỗi địa phương, đồng thời hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho tuyển dưới và các cơ sở y tế khác trong phạm vi địa phương.
- Tổ chức điều tra cơ bản tình hình bệnh tật, phân loại, đăng ký, thống kê tỷ lệ, phát hiện tình hình dịch tễ học về mắt hột và các nguyên nhân phát sinh sự lan truyền các bệnh mắt khác.
- Tuyên truyền giáo dục ý thức vệ sinh, phòng bệnh, chống bệnh mắt hột và các bệnh mắt khác, đồng thời vận động công nhân, cán bộ và nhân dân tham gia phòng, chống bệnh mắt hột và các bệnh mắt khác thành phong trào rộng rãi ở mỗi địa phương.
- Có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ chuyên khoa của trạm và các tuyển huyệ...
xa...
bệnh viện, bệnh xá, công, nông lâm trường, xí nghiệp, cơ quan và trường học những điểm cơ bản về bệnh mắt hột và một số bệnh cấp cứu về mắt khác, cách phát hiện, xử trí theo nhiệm vụ từng tuyển.
- Tổ chức khám bệnh điều trị ngoại trú và phụ trách khám và chữa bệnh cho số bệnh nhân về mắt nằm điều trị nội trú trong các bệnh viện.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tiến hành nghiên cứu khoa học về bệnh mắt hột và các bệnh mắt khác, có trọng tâm, trọng điểm.

II. TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHIẾ

a) Tổ chức : Trạm mắt là một đơn vị tổ chức trực thuộc các Sở, Ty Y tế chịu sự quản lý trực tiếp về mọi mặt của các Sở, Ty Y tế, đồng thời chịu sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Viện mắt ở trung ương.

Tổ chức các trạm mắt gồm các bộ phận sau đây :

- Bộ phận dịch tễ học, kế hoạch, thống kê tổng hợp phụ trách các mặt công tác : nắm tình hình dịch tễ học về mắt hột và các bệnh mắt khác, xây dựng các kế hoạch, thống kê tổng hợp, theo dõi việc thực hiện kế hoạch, đồng

thời có kế hoạch dự trù; cấp phát thuốc, dụng cụ, đào tạo bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học, v.v...

2. Bộ phận phong trào phụ trách các mặt công tác: xây dựng cung cố tò chức màng lưới phòng, chống bệnh mắt hột và các bệnh mắt khác; đồng thời hướng dẫn kiểm tra và theo dõi việc thực hiện kế hoạch công tác tò chức; qua đó mà bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ tuyển trước về quản lý tò chức và kỹ thuật chuyên môn.

3. Bộ phận chuyên môn phụ trách các mặt công tác: tò chức khám bệnh, điều trị ngoại trú và phụ trách khám bệnh và chữa bệnh cho số bệnh nhân về mắt năm điều trị nội trú trong các bệnh viện, đồng thời thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ về mắt ở các tuyển.

Dựa vào tò chức nói trên, nơi nào có đầy đủ các điều kiện, phương tiện về cơ sở trang bị chuyên môn và khả năng cán bộ thì có thể nghiên cứu tách bộ phận nội trú ra khỏi bệnh viện và thống nhất tò chức nội, ngoại trú thành một cơ sở, do trạm trưởng trạm mắt quản lý trực tiếp về mọi mặt, nhưng phải tiến hành từng bước và thận trọng.

b) Biên chế:

Trạm mắt do một trạm trưởng phụ trách và các trạm phó giúp việc. Trạm trưởng do Giám đốc hoặc Phó giám đốc Sở, Trưởng hoặc Phó Ty Y tế hay cán bộ có trình độ tương đương phụ trách.

Về biên chế phải căn cứ vào khối lượng công tác dân số, địa dư, các điều kiện cần thiết khác ở mỗi địa phương, khả năng cán bộ chuyên môn nghiệp vụ, số biên chế Nhà nước đã quy định cho các đội mắt hột và chi tiêu biên chế phân bổ hàng năm cho địa phương mà quy định cho phù hợp, nhằm bảo đảm mọi hoạt động của trạm; các Sở, Ty Y tế nghiên cứu bồi sung dần dần cho các trạm hoạt động, và có thể bố trí số lượng như sau: 25 người cho các tỉnh lớn, 20 người cho các tỉnh trung bình và nhỏ, kè cả biên chế phục vụ số giường bệnh nội trú về mắt trong các bệnh viện (số biên chế nội trú thuộc bệnh viện quản lý). Đặc biệt như Hải Phòng có số giường bệnh nội trú về mắt nhiều hơn so với các tỉnh thì vẫn giữ nguyên, để cùng trạm mắt thực hiện chức năng nói trên ngoài ra Hà-nội có phòng mắt và bệnh xá 40 giường đang chữa nội, ngoại trú và chi đạo phong trào về mắt thì vẫn giữ nguyên, để hoạt động theo chức năng trạm mắt nói trên.

Số biên chế cán bộ của trạm mắt sẽ lấy ở các bộ phận sau đây:

— Các đội mắt hột theo quy định của Nhà nước đã duyệt.

— Các cán bộ hiện đang làm công tác ở các phòng nhân, khoa trong các bệnh viện tỉnh. Trường hợp còn thiếu thì bổ sung dần cho dù để hoạt động, ngược lại số hiện có cao hơn so với quy định thì vẫn giữ nguyên để hoạt động và nghiên cứu bồi sung dần cho các tuyển huyện, thị, v.v...

III. CƠ SỞ, TRANG BỊ, KINH PHÍ VÀ CON ĐẦU CỦA TRẠM

— Nhà cửa, trang bị chuyên môn và các dụng cụ thông thường khác cho trạm dựa vào cơ sở sẵn có để hoạt động, trường hợp còn thiếu, các Sở, Ty Y tế nghiên cứu đề xuất, dự trù cụ thể cho sát với hoàn cảnh ở mỗi địa phương và do Ủy ban hành chính địa phương cấp.

— Về kinh phí cho trạm hoạt động hàng năm dự trù vào ngân sách địa phương.

— Trạm mắt được sử dụng con dấu riêng để giao dịch. Mẫu dấu do một văn bản khác quy định sau.

IV. QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ LỀ LÓI LÀM VIỆC

— Cần cứ vào chủ trương kế hoạch của Bộ Y tế và các Sở, Ty Y tế, trạm mắt có nhiệm vụ lập các kế hoạch, chương trình công tác cho sát với tình hình ở mỗi địa phương; kế hoạch đó phải được các Sở, Ty Y tế thông qua và ghi vào chi tiêu kế hoạch của Ủy ban hành chính địa phương.

— Các Sở, Ty Y tế căn cứ vào kế hoạch đó trực tiếp chỉ đạo trạm đồng thời có kế hoạch kiểm tra và theo dõi việc thực hiện.

— Các trạm mắt và các bệnh viện có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với nhau để làm tốt công tác phòng, chữa bệnh mắt cụ thể là trạm có nhiệm vụ hướng dẫn kỹ thuật cho bộ phận nội trú về mắt trong các bệnh viện.

— Các trạm mắt cần có chương trình công tác cụ thể để phối hợp chặt chẽ với các trạm chuyên khoa khác ở mỗi địa phương để làm tốt công tác phòng, chữa bệnh mắt hột và các bệnh mắt khác.

— Các trạm mắt có nhiệm vụ hướng dẫn kỹ thuật cho tuyển trước và các cơ sở y tế khác trong phạm vi địa phương, đồng thời có kế

096711664

hoạch cho các cơ sở này xây dựng, cung cấp tò chức màng lưới phòng, chống bệnh mắt hột và các bệnh mắt khác.

— Các trạm mắt có trách nhiệm phản ánh, báo cáo tình hình hoạt động của mình (qua các Sở, Ty Y tế) gửi cho Viện mắt ở trung ương được kịp thời và chính xác.

V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Bộ Y tế đề nghị Ủy ban hành chính các khu, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nghiên cứu thực hiện thông tư này để các trạm mắt hoạt động càng sớm càng tốt.

Bộ Y tế ủy nhiệm cho Viện mắt ở trung ương hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ ở một văn bản khác.

Trong quá trình thực hiện, gặp khó khăn, trở ngại, đề nghị phản ánh cho Bộ Y tế biết để nghiên cứu bổ sung hoặc sửa đổi cho thích hợp.

Hà-nội, ngày 24 tháng 6 năm 1964.

Bộ trưởng Bộ Y tế
Bác sĩ PHẠM NGỌC THẠCH

THÔNG TƯ số 19 - BYT - TT ngày 24-6-1964 hướng dẫn việc thành lập các trạm sốt rét ở các tỉnh.

Kính gửi: Ủy ban hành chính các khu, tỉnh,
Các Sở, Ty Y tế,

Thực hiện thông tư liên Bộ Y tế — Nội vụ số 04-LB-TT ngày 24-2-1964 về việc cải tiến tò chức cơ quan y tế địa phương, Bộ ra thông tư này hướng dẫn cụ thể về việc thành lập các trạm sốt rét ở các tỉnh, một số điểm như sau:

I. NHIỆM VỤ

Trạm sốt rét có nhiệm vụ:

1. Giúp các Sở, Ty Y tế lập các kế hoạch tiêu diệt sốt rét và tò chức thực hiện kế hoạch

dó; hướng dẫn, kiểm tra và theo dõi việc thực hiện kế hoạch tiêu diệt sốt rét trong tinh kẽ cá các bệnh viện hoặc bệnh xá và các cơ sở y tế khác trong phạm vi địa phương, sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm cho việc chỉ đạo phong trào tiêu diệt sốt rét.

2. Xây dựng và cung cấp tò chức màng lưới làm công tác tiêu diệt sốt rét từ tinh kẽ đến huyện, xã và các cơ sở y tế khác trong phạm vi ở mỗi địa phương, nhằm thực hiện toàn diện và triệt để các biện pháp tiêu diệt sốt rét, cụ thể là: phun thuốc diệt muỗi, phát hiện bệnh và điều trị bệnh nhân sốt rét, v.v...

3. Tổ chức điều tra cơ bản tình hình bệnh; phân loại, đăng ký, thống kê tỷ lệ; phát hiện và thường xuyên nắm dịch tễ sốt rét, ký sinh trùng, côn trùng, các ổ dịch; quản lý, theo dõi chặt chẽ các bệnh nhân sốt rét, đồng thời đề xuất các biện pháp chuyên môn bổ sung cho kế hoạch tiêu diệt sốt rét.

4. Phối hợp chặt chẽ với các trường cán bộ y tế, các cơ sở điều trị và các phòng y tế huyện, thị, v.v... để đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác sốt rét ở mỗi địa phương.

5. Đặt quan hệ với các ngành để có kế hoạch tuyên truyền, giáo dục, vận động trong công nhân, cán bộ và nhân dân tham gia phong trào tiêu diệt sốt rét ở mỗi địa phương đạt được kết quả tốt.

6. Có kế hoạch dự trữ, cấp phát và bảo quản thuốc, dụng cụ để phục vụ cho công tác tiêu diệt sốt rét.

II. TÒ CHỨC VÀ BIÊN CHIẾ

a) *Tò chức*: — Trạm sốt rét là một đơn vị tò chức trực thuộc các Ty Y tế, chịu sự quản lý trực tiếp về mọi mặt của các Ty Y tế, đồng thời chịu sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Viện sốt rét ký sinh trùng và côn trùng ở trung ương.

— Về tò chức các trạm sốt rét căn cứ vào yêu cầu và nhiệm vụ cần thiết trong công tác tiêu diệt sốt rét ở mỗi địa phương, các tỉnh sau đây: Sơn-la, Lai-châu, Nghĩa-lộ, Cao-bằng, Bắc-cạn, Lạng-sơn, Phú-thọ, Tuyên-quang, Hà-giang, Lào-cai, Yên-bái, Thái-nguyễn, Hà-bắc, Quảng-ninh, Hòa-bình, Thanh-hóa, Nghệ-an, Hà-tĩnh và Quảng-bình tiến hành thành lập trạm sốt rét; còn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác thì thành lập tò sốt rét đặt trong các trạm vệ sinh phòng dịch để hoạt động.